

Số: 1387/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, 59, 60 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1082/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Phạm Hoàng Hải L**, sinh ngày 27/3/2000;

Căn cước số: 036200017711 cấp ngày 24/01/2025;

Địa chỉ (trước sáp nhập): B Đường số A, Khu phố A, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ (sau sáp nhập): B Đường số A, Khu phố A, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà **Trần Lê Tường V**, sinh ngày 14/01/2001;

Căn cước số: 079301020716 cấp ngày 18/02/2025;

Địa chỉ (trước sáp nhập): 891/24/18 Đường N, Khu phố A, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ (sau sáp nhập): 891/24/18 Đường N, Khu phố D, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: “V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2025 theo Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân Phường C, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/3/2025, số: 19/2025. Nay, ông L – bà V yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V chung sống với nhau không có con chung.

Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản.

Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V thỏa thuận: Ông L tự nguyện chịu lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân Phường C, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/3/2025, số: 19/2025 không còn giá trị.

- Về con chung: Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Phạm Hoàng Hải L và bà Trần Lê Tường V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Hoàng Hải L tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Ông L được khấu trừ toàn bộ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Số: 0037383 ngày 12/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Phạm Hoàng Hải L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7, Tp. HCM;
- Phòng THADS khu vực 7, Tp. HCM;
- UBND phường Hạnh Thông, Tp. HCM;
- (trước đây UBND Phường 3, quận Gò Vấp);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Kim